|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THPT HOÀNG VĂNTHỤ**  **MÔN TIN HỌC LỚP 12** | **ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP HỌC KỲ II**  **NĂM HỌC 2024- 2025** |

**1. MỤC TIÊU**

1.1. **Kiến thức**. Học sinh ôn tập các kiến thức về:

1.1.1Chuẩn bị xây dựng trang web

1.1.2 Xây dựng phần đầu trang web

1.1.3 Xây dựng phần thân và chân trang web

1.1.4 Liên kết và thanh điều hướng

1.1.5 Biểu mẫu trên trang web

**1.2. Kĩ năng**: Học sinh rèn luyện các kĩ năng:

* Có khả năng phân tích, chỉ ra các lĩnh vực của khoa học công nghệ, đời sống đã và đang phát triển mạnh mẽ dựa trên thành tựu AI
* Biết đánh giá, phê phán các thông tin, nghiên cứu, tuyên bố về AI, phân biệt giữa thực tế và quảng cáo.
* Sử dụng được các thiết bị mạng phù hợp với yêu cầu kĩ thuật.
* Có thể kết nối máy tính với thiết bị mạng.
* Biết cách chia sẻ tệp, thư mục, máy in trong mạng cục bộ

**2. NỘI DUNG**

**2.1.Ma trận đề kiểm tra giữa kì I**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung kiến thức** | **Dạng 1** | **Dạng 2** | **Dạng 3** | **Tổng** |
| 1 | Bài 23 : Chuẩn bị xây dựng trang web | 4 |  | 1 | 5 |
| 2 | Bài 24 : Xây dựng phần đầu trang web | 4 | 1 |  | 5 |
| 3 | Bài 25 : Xây dựng phần thân và chân trang web | 4 |  | 1 | 5 |
| 4 | Bài 26 : Liên kết và thanh điều hướng | 4 |  |  | 4 |
| 5 | Bài 27 : Biểu mẫu trên trang web | 4 | 1 |  | 5 |
| **Tổng** | | **20** | **2** | **2** | **24** |

**2.2. Câu hỏi và bài tập minh họa**

## Bài 23 : Chuẩn bị xây dựng trang web

**PHẦN I.** **Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn.**

**Câu 1:** Phần nào của trang web chứa thông tin về thương hiệu, bản quyền và liên kết mạng xã hội?

A. Phần đầu trang B. Phần thân trang C. Phần chân trang D. Phần thông báo

**Câu 2:**Phần nào của trang web có vai trò như trang bìa thu gọn của cuốn sách?

A. Phần thân trang B. Phần đầu trang C. Phần chân trang D. Phần thông báo

**Câu 3:** Để bắt đầu xây dựng trang web, bước đầu tiên cần thực hiện là gì?

A. Thiết kế giao diện B. Định hình ý tưởng C. Lựa chọn phần mềm D. Chuẩn bị tư liệu

**Câu 4:** Cái gì thường được sử dụng để xác định địa chỉ truy cập của trang web?

A. IP Address B. URL C. Favicon D. Domain Nam

**Câu 5:** Khi thiết kế mỹ thuật cho trang web, việc chọn bảng màu cần chú ý điều gì?

A. Sử dụng màu sắc tương phản mạnh B. Sử dụng một màu duy nhất

C. Chọn màu có độ tương phản nhẹ nhàng và hài hòa D. Chọn màu ngẫu nhiên

**Câu 6:**Phần nào trong phần mềm hỗ trợ làm trang web của Google cho phép lưu trữ và xuất bản trang web?

A. Google Docs B. Google Drive C. Google Sheets D. Google Maps

**Câu 7:** Khi thiết kế dàn ý tổng thể của trang web, điều quan trọng là gì?

A. Chọn hình nền cho phần đầu trang

B. Xây dựng cấu trúc và bố cục sao cho ấn tượng và dễ tiếp cận

C. Lựa chọn phông chữ

D. Xác định phần mềm sử dụng

**Câu 8:** Để kết nối với các phần mềm khác của Google như Docs, Sheets, và Slides, người dùng nên sử dụng phần mềm nào?

A. Microsoft Word B. Google Drive C. Adobe Photoshop D. Notepad

**Câu 9:** Yếu tố nào không cần thiết khi thiết kế phần thân trang của trang web?

A. Hình nền B. Tiêu đề C. Nội dung văn bản D. Biểu mẫu nhập dữ liệu

**Câu 10:** Một trong những yếu tố quan trọng khi thiết kế phần đầu trang là gì?

A. Xác định cấu trúc nội dung B. Tạo favicon

C. Lựa chọn phông chữ D. Chọn màu nền cho phần chân trang

**PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai.**

**Câu 1:** Đánh giá các câu sau về các phần của trang web. Đánh dấu Đúng (D) hoặc Sai (S).

a) Phần đầu trang (header) thường chứa thông tin như hình nền, logo, tên trang, và thanh điều hướng, và có vai trò giống như trang bìa thu gọn của cuốn sách.

b) Phần thân trang (body) chỉ chứa thông tin về thương hiệu và bản quyền.

c) Phần chân trang (footer) có thể bao gồm thông tin về thương hiệu, bản quyền, bảo mật, và liên kết tới các trang mạng xã hội.

d) Favicon thường là bản thu gọn của logo trang và hiển thị trên tiêu đề của tab trình duyệt.

**Câu 2:** Đánh giá các câu sau về các bước chuẩn bị để xây dựng trang web.

a) Định hình ý tưởng gồm việc xác định mục đích, đối tượng, và các yêu cầu của trang web.

b) Thiết kế mỹ thuật chỉ bao gồm việc chọn màu sắc và phông chữ cho trang web.

c) Lựa chọn phần mềm để làm trang web có thể bao gồm việc sử dụng các phần mềm miễn phí như Google cung cấp, không nhất thiết phải là phần mềm thương mại.

d) Chuẩn bị tư liệu chỉ bao gồm việc thiết kế favicon và logo, không cần phải chuẩn bị nội dung khác.

**PHẦN III. Câu trả lời ngắn**. **Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 3**

**Câu 1:**Phần nào của trang web thường chứa các thông tin như hình nền, logo, tên trang và thanh điều hướng?

**Câu 2:** Trong phần thân trang của một trang web, thông tin chính thường được trình bày như thế nào?

**Câu 3:**Trong các bước chuẩn bị xây dựng trang web, bước nào liên quan đến việc lựa chọn công cụ và thiết kế nội dung?

## Bài 24 : Xây dựng phần đầu trang web

**PHẦN I.** **Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn.**

**Câu 1:**Để truy cập vào giao diện tạo trang web mới của Google, bạn cần truy cập vào địa chỉ nào?

A. sites.google.com/create B. sites.google.com/new

C. drive.google.com/new D. sites.google.com/start

**Câu 2:** Trong giao diện đầu tiên của Google Sites, phần nào chứa ô tìm kiếm và biểu tượng để truy cập các ứng dụng khác của Google?

A. Phần trên cùng B. Phần thứ hai

C. Phần thứ ba D. Phần dưới cùng

**Câu 3:** Khi tạo trang web mới trong Google Sites, bạn có thể chọn từ các tùy chọn nào?

A. Trang web trắng hoặc mẫu có sẵn B. Trang web động hoặc tĩnh

C. Trang web cá nhân hoặc doanh nghiệp D. Trang web mở hoặc bảo mật

**Câu 4:** Để nhập hoặc hiển thị tên tệp lưu trữ trang web trên Google Sites, bạn cần sử dụng dòng nào trong giao diện tạo phần đầu trang?

A. Dòng Nhập tên trang web B. Dòng Tiêu đề trang

C. Dòng Trang web không có tiêu đề D. Dòng Thay đổi hình ảnh

**Câu 5:** Tùy chọn nào không có trong phần chọn kích thước phần đầu trang Google Sites?

A. Bìa B. Biểu ngữ lớn C. Biểu ngữ D. Tiêu đề nhỏ

**Câu 6:** Để thiết lập tiêu đề trang trên Google Sites, bạn cần sử dụng dòng nào trong giao diện tạo phần đầu trang?

A. Dòng Nhập tên trang web B. Dòng Tiêu đề trang

C. Dòng Thay đổi hình ảnh D. Dòng Trang web không có tiêu đề

**Câu 7:**Khi thiết lập phần đầu trang, bạn có thể làm gì với hình ảnh nền?

A. Thay đổi hình ảnh nền B. Xóa hoàn toàn hình ảnh nền

C. Thay đổi kích thước của hình ảnh nền D. Thay đổi màu sắc của hình ảnh nền

**Câu 8:** Để xuất bản trang web trên Google Sites, bước nào là cần thiết?

A. Xem trước và chỉnh sửa B. Đăng nhập vào tài khoản Google

C. Chọn mẫu cho trang web D. Nhập tên trang web

**Câu 9:** Trong giao diện tạo phần đầu trang, bạn có thể thiết lập kích thước nào cho phần đầu trang?

A. Bìa B. Chân trang C. Biểu ngữ nhỏ D. Nội dung chính

**Câu 10:** Để thiết lập favicon cho trang web, bạn cần sử dụng chức năng nào trong giao diện tạo phần đầu trang?

A. Dòng Nhập tên trang web B. Dòng Tiêu đề trang

C. Dòng Thay đổi hình ảnh D. Dòng Logo và favicon

**PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai.**

**Câu 1:** Phát biểu sau đúng hay sai về các phần trong giao diện đầu tiên của Google Sites?

a) Phần trên cùng chứa ô tìm kiếm và biểu tượng truy cập các ứng dụng Google.

b) Phần thứ hai chứa danh sách các trang mà người dùng đã mở trước đó.

c) Phần thứ ba cung cấp các tùy chọn để tạo một trang web mới, bao gồm trang web trắng hoặc mẫu có sẵn.

d) Phần thứ ba chứa các chức năng thiết lập phần đầu trang.

**Câu 2:** Phát biểu sau đúng hay sai về các chức năng trong giao diện tạo phần đầu trang trên Google Sites?

a) Dòng "Nhập tên trang web" cho phép nhập/hiển thị logo, favicon và tên trang web.

b) Dòng "Thay đổi hình ảnh" cung cấp các kích thước phần đầu trang, bao gồm Bìa, Biểu ngữ lớn, Biểu ngữ và Chỉ có tiêu đề.

c) Dòng "Tiêu đề trang" dùng để nhập/hiển thị tên tệp lưu trữ trang web.

d) Dòng "Trang web không có tiêu đề" cho phép nhập tiêu đề trang, nội dung tóm tắt trang.

**PHẦN III. Câu trả lời ngắn**. **Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 3**

**Câu 1:** Ba phần chính trong giao diện đầu tiên của Google Sites là gì?

**Câu 2:**Các chức năng chính trong giao diện tạo phần đầu trang bao gồm những gì?

**Câu 3:**Các bước để tạo phần đầu trang và xuất bản trang web là gì?

## Bài 25 : Xây dựng phần thân và chân trang web

**PHẦN I.** **Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn.**

**Câu 1:**Trong giao diện tạo phần thân trang web, bảng chọn nào được sử dụng để chèn các đối tượng như hộp văn bản, hình ảnh, và nhúng?

A. Chèn B. Trang C. Giao diện D. Cấu trúc

**Câu 2:**Lệnh "Nhúng" trong bảng chọn Chèn có chức năng gì?

A. Chèn văn bản từ Google Drive B. Chèn hình ảnh từ máy tính

C. Chèn dữ liệu từ các ứng dụng Internet khác D. Chèn liên kết đến các trang web khác

**Câu 3:**Trong nhiệm vụ tạo phần thân trang web, bước đầu tiên là gì?

A. Thêm ảnh vào trang web B. Thiết lập cấu trúc nội dung với hai khối

C. Chèn bản đồ vào trang web D. Thêm chân trang

**Câu 4:**Để chèn bản đồ vào trang web, ta sử dụng lệnh nào trong bảng chọn Chèn?

A. Hộp văn bản B. Hình ảnh C. Nhúng D. Bản đồ

**Câu 5:** Khi chỉnh sửa các đối tượng trên trang web, thao tác nào sau đây có thể thực hiện?

A. Thay đổi kích thước và di chuyển đối tượng

B. Sao chép đối tượng nhưng không xoá được

C. Chỉ xoá đối tượng mà không thể sao chép

D. Không thể thay đổi kích thước đối tượng

**Câu 6:**Khi muốn thêm thông tin liên lạc vào phần chân trang, bạn nên làm gì?

A. Sử dụng lệnh Chèn →Hộp văn bản

B. Di chuyển xuống cuối trang và thêm chân trang

C. Sử dụng lệnh Chèn → Bản đồ

D. Nhúng thông tin từ ứng dụng khác

**Câu 7:**Bảng chọn Chèn gồm những nhóm lệnh chính nào?

A. Hộp văn bản, Hình ảnh, Drive, Nhúng

B. Các thành phần nội dung, Các đối tượng khác

C. Cả hai lựa chọn trên đều đúng

D. Cả hai lựa chọn trên đều sai

**Câu 8:**Trong việc tạo phần thân trang web, làm thế nào để thêm tiêu đề và văn bản vào mỗi khối?

A. Sử dụng lệnh Chèn → Nhúng B. Sử dụng lệnh Chèn → Hộp văn bản

C. Nhấn vào biểu tượng → Thêm ảnh D. Sử dụng lệnh Chèn → Drive

**Câu 9:**Khi muốn nhúng Google Maps vào trang web, ta có thể chọn lệnh nào?

A. Hình ảnh B. Nhúng C. Bản đồ D. Drive

**Câu 10:**Lệnh nào trong bảng chọn Chèn được sử dụng để chèn thông tin từ Google Drive?

A. Hộp văn bản B. Hình ảnh C. Drive D. Nhúng

**PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai.**

**Câu 1:**Hãy xác định đúng hoặc sai cho các phát biểu sau:

a) Bảng chọn Chèn chỉ chứa các lệnh để chèn văn bản vào trang web.

b) Lệnh "Drive" cho phép chèn thông tin từ Google Drive vào trang web.

c) Bảng chọn Trang được sử dụng để thêm các khối nội dung vào trang web.

d) Lệnh "Nhúng" trong bảng chọn Chèn có thể chèn dữ liệu từ các ứng dụng Internet khác như thời tiết, âm nhạc.

**Câu 2:**Hãy xác định đúng hoặc sai cho các phát biểu sau:

a) Nhóm lệnh đầu tiên trong bảng chọn Chèn bao gồm Hộp văn bản, Hình ảnh, Drive, và Nhúng.

b) Để thiết lập phần thân trang với cấu trúc hai khối, cần chọn biểu tượng trong nhóm Thành phần nội dung của bảng chọn Chèn.

c) Nhóm lệnh thứ ba trong bảng chọn Chèn không chứa lệnh để chèn video từ YouTube.

d) Có thể chỉnh sửa kích thước và di chuyển các đối tượng trên trang web bằng cách chọn khối và kéo thả chuột.

**PHẦN III. Câu trả lời ngắn**. **Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 3**

**Câu 1:**Trong giao diện tạo phần thân trang web, có bao nhiêu bảng chọn chính và tên của chúng là gì?

**Câu 2:**Lệnh "Drive" trong bảng chọn Chèn dùng để làm gì?

**Câu 3:**Làm thế nào để chèn một bản đồ vào trang web?

## Bài 26 : Liên kết và thanh điều hướng

**PHẦN I.** **Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn.**

**Câu 1:**Cấu trúc của một trang web thường được tổ chức theo dạng nào?

A. Đường thẳng B. Hình tròn C. Hình cây D. Hình lưới

**Câu 2:** Cụm từ "Đọc tiếp" thường được sử dụng để:

A. Kết thúc bài viết B. Chuyển hướng người dùng đến trang web khác

C. Liên kết đến trang web chứa thông tin chi tiết D. Hiển thị hình ảnh

**Câu 3:** Trang con là:

 A. Trang chủ của một website B. Trang web mở từ bảng chọn của trang chủ

C. Một phần của trang chủ D. Trang web không liên kết với trang chủ

**Câu 4:** Thanh điều hướng thường chứa:

A. Nội dung chính của trang web B. Liên kết đến các trang con

C. Hình ảnh và video D. Chỉ dẫn về cách sử dụng trang web

**Câu 5:** Để không làm mất cân đối trang web khi trình bày văn bản đầy đủ, ta nên:

A. Sử dụng ít văn bản hơn B. Chia thành các trang độc lập và sử dụng liên kết

C. Sử dụng phông chữ nhỏ hơn D. Chỉ hiển thị tóm tắt ngắn gọn

**Câu 6:** Trang web tổ chức theo cấu trúc giống như cây thư mục nghĩa là:

A. Mỗi trang đều độc lập

B. Các trang được xếp chồng lên nhau

C. Có một trang gốc và các trang con liên kết với nhau

D. Mọi trang đều liên kết với nhau một cách ngẫu nhiên

**Câu 7:** Một trang web có thể có bao nhiêu cấp độ trang con?

A. Chỉ có một cấp độ B. Hai cấp độ C. Nhiều cấp độ D. Không thể có trang con

**Câu 8:** Mục đích chính của thanh điều hướng là gì?

A. Trang trí trang web B. Cung cấp liên kết đến các phần khác nhau của trang web

C. Hiển thị quảng cáo D. Lưu trữ thông tin cá nhn

**Câu 9:**Khi người dùng nhấp vào "Đọc tiếp", họ sẽ:

A. Được chuyển hướng đến một trang không liên quan

B. Ở lại trang hiện tại

C. Được chuyển hướng đến một trang chứa thông tin chi tiết

D. Được chuyển hướng đến trang chủ

**Câu 10:**Tại sao cần tổ chức trang web theo cấu trúc hình cây?

A. Để giảm chi phí lưu trữ

B. Để tối ưu hóa tốc độ tải trang

C. Để giúp người dùng dễ dàng điều hướng và tìm kiếm thông tin

D. Để tăng lượng quảng cáo trên trang web

**PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai.**

**Câu 1:** Hãy xác định đúng hoặc sai cho các phát biểu sau:

a) Cấu trúc hình cây của trang web giúp người dùng dễ dàng điều hướng.

b) Trang con là trang chủ của một website.

c) Cụm từ "Đọc tiếp" thường dẫn đến trang web chứa thông tin chi tiết.

d) Thanh điều hướng chỉ chứa nội dung chính của trang web.

**Câu 2:**Hãy xác định đúng hoặc sai cho các phát biểu sau:

a) Mỗi trang con có thể có các trang con của nó.

b) Trang web có thể tổ chức theo cấu trúc hình tròn để tối ưu hóa điều hướng.

c) Liên kết trong giới thiệu giúp người dùng truy cập nhanh đến trang có thông tin chi tiết.

d) Trang con không thể thêm nội dung riêng, chỉ hiển thị nội dung của trang chủ.

**PHẦN III. Câu trả lời ngắn**. **Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 3**

**Câu 1:** Tại sao cần tạo các trang độc lập và sử dụng liên kết từ trang chủ?

**Câu 2:** Cụm từ Đọc tiếp trong bài giới thiệu trên trang chủ có mục đích gì?

**Câu 3:** Trang con là gì trong cấu trúc tổ chức của một trang web?

## Bài 27 : Biểu mẫu trên trang web

**PHẦN I.** **Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn.**

**Câu 1:**Khi tạo biểu mẫu (form) trên trang web bằng Google Sites, ứng dụng nào được sử dụng để tạo biểu mẫu?

A. Google Docs B. Google Sheets C. Google Slides D. Google Forms

**Câu 2:**Bước đầu tiên khi tạo biểu mẫu bằng Google Forms là gì?

A. Tạo câu hỏi B. Chuẩn bị biểu mẫu

C. Nhúng biểu mẫu vào trang web D. Xem dữ liệu thống kê phản hồi

**Câu 3:**Trong giao diện Google Forms, bạn có thể tạo được bao nhiêu loại câu hỏi khác nhau?

A. 3 B. 5 C. 7 D. 10

**Câu 4:**Cách nhúng biểu mẫu từ Google Forms vào trang web được thực hiện bằng cách nào?

A. Sao chép và dán liên kết B. Sử dụng công cụ Nhúng của Google Sites

C. Tạo biểu mẫu trực tiếp trên trang web D. Tải biểu mẫu lên từ máy tính

**Câu 5:**Để xem dữ liệu thống kê phản hồi từ biểu mẫu, người dùng cần truy cập vào đâu?

A. Google Sheets B. Google Docs C. Google Slides D. Google Forms

**Câu 6:**Lệnh nào trong Google Forms cho phép thêm các câu hỏi mới vào biểu mẫu?

A. Tạo câu hỏi mới B. Thêm trang mới C. Thêm tiêu đề D. Tạo phần mới

**Câu 7:**Google Forms cho phép tạo loại câu hỏi nào sau đây?

A. Hộp kiểm B. Hộp văn bản dài C. Hộp văn bản ngắn D. Cả 3 đều đúng

**Câu 8:**Để tùy chỉnh giao diện biểu mẫu trong Google Forms, bạn có thể làm gì?

A. Thay đổi màu sắc B. Thêm hình nền C. Chọn kiểu phông chữ D. Tất cả đều đúng

**Câu 9:**Tính năng trong Google Forms cho phép thu thập thông tin phản hồi chi tiết hơn?

A. Câu hỏi trắc nghiệm B. Câu hỏi hộp văn bản dài

C. Câu hỏi lưới lựa chọn D. Câu hỏi thả xuống

**Câu 10:**Google Forms có thể tự động tổng hợp dữ liệu phản hồi, hiển thị dưới dạng nào?

A. Biểu đồ B. Bảng C. Danh sách D. Cả 3 đều đúng

**PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai.**

**Câu 1:**Chọn đúng hoặc sai cho các phát biểu sau:

a) Google Forms là công cụ được sử dụng để tạo biểu mẫu cho trang web.

b) Chỉ có thể tạo biểu mẫu bằng cách nhúng biểu mẫu từ Google Docs.

c) Sau khi tạo biểu mẫu, không thể chỉnh sửa câu hỏi trong Forms.

d) Biểu mẫu có thể được nhúng vào trang web thiết kế bằng Google Sites để thu thập ý kiến phản hồi.

**Câu 2:**Chọn đúng hoặc sai cho các phát biểu sau:

a) Để tạo biểu mẫu trong Google Forms, trước tiên cần phải chuẩn bị biểu mẫu.

b) Google Forms không hỗ trợ tùy chỉnh giao diện của biểu mẫu.

c) Biểu mẫu trong Google Forms có thể chứa các câu hỏi dạng trắc nghiệm.

d) Dữ liệu phản hồi từ biểu mẫu có thể được hiển thị dưới dạng biểu đồ.

**PHẦN III. Câu trả lời ngắn**. **Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 3**

**Câu 1:**Làm thế nào để tạo biểu mẫu trên trang web bằng Google Forms?

**Câu 2:**Làm thế nào để nhúng biểu mẫu Google Forms vào trang web?

**Câu 3:**Làm thế nào để xem dữ liệu thống kê phản hồi từ biểu mẫu Google Forms?

## Bài 27 : Biểu mẫu trên trang web

**PHẦN I.** **Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn.**

**Câu 1:**Khi tạo biểu mẫu (form) trên trang web bằng Google Sites, ứng dụng nào được sử dụng để tạo biểu mẫu?

A. Google Docs B. Google Sheets C. Google Slides D. Google Forms

**Câu 2:**Bước đầu tiên khi tạo biểu mẫu bằng Google Forms là gì?

A. Tạo câu hỏi B. Chuẩn bị biểu mẫu

C. Nhúng biểu mẫu vào trang web D. Xem dữ liệu thống kê phản hồi

**Câu 3:**Trong giao diện Google Forms, có thể tạo được bao nhiêu loại câu hỏi khác nhau?

A. 3 B. 5 C. 7 D. 10

**Câu 4:**Cách nhúng biểu mẫu từ Google Forms vào trang web thực hiện bằng cách nào?

A. Sao chép và dán liên kết B. Sử dụng công cụ Nhúng của Google Sites

C. Tạo biểu mẫu trực tiếp trên trang web D. Tải biểu mẫu lên từ máy tính

**Câu 5:**Để xem dữ liệu thống kê phản hồi từ biểu mẫu, người dùng cần truy cập vào đâu?

A. Google Sheets B. Google Doc C . Google Slides D. Google Forms

**Câu 6:**Lệnh nào trong Google Forms cho phép thêm các câu hỏi mới vào biểu mẫu?

A. Tạo câu hỏi mới B. Thêm trang mới C. Thêm tiêu đề D. Tạo phần mới

**Câu 7:**Google Forms cho phép tạo loại câu hỏi nào sau đây?

A. Hộp kiểm B. Hộp văn bản dài C. Hộp văn bản ngắn D. Cả 3 đều đúng

**Câu 8:**Để tùy chỉnh giao diện biểu mẫu trong Google Forms, bạn có thể làm gì?

A. Thay đổi màu sắc B. Thêm hình nền C. Chọn kiểu phông chữ D. Tất cả đều đúng

**Câu 9:**Tính năng nào Google Forms cho phép thu thập thông tin phản hồi chi tiết hơn?

A. Câu hỏi trắc nghiệm B. Câu hỏi hộp văn bản dài

C. Câu hỏi lưới lựa chọn D. Câu hỏi thả xuống

**Câu 10:**Google Forms tự động tổng hợp dữ liệu phản hồi và hiển thị dưới dạng nào?

A. Biểu đồ B. Bảng C. Danh sách D. Cả 3 đều đúng

**PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai.**

**Câu 1:**Chọn đúng hoặc sai cho các phát biểu sau:

a) Google Forms là công cụ được sử dụng để tạo biểu mẫu cho trang web.

b) Chỉ có thể tạo biểu mẫu bằng cách nhúng biểu mẫu từ Google Docs.

c) Sau khi tạo biểu mẫu, không thể chỉnh sửa câu hỏi trong Forms.

d) Biểu mẫu có thể được nhúng vào trang web thiết kế bằng Google Sites để thu thập ý kiến phản hồi.

**Câu 2:**Chọn đúng hoặc sai cho các phát biểu sau:

a) Để tạo biểu mẫu trong Google Forms, trước tiên cần phải chuẩn bị biểu mẫu.

b) Google Forms không hỗ trợ tùy chỉnh giao diện của biểu mẫu.

c) Biểu mẫu trong Google Forms có thể chứa các câu hỏi dạng trắc nghiệm.

d) Dữ liệu phản hồi từ biểu mẫu có thể được hiển thị dưới dạng biểu đồ.

**PHẦN III. Câu trả lời ngắn**. **Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 3**

**Câu 1:**Làm thế nào để tạo biểu mẫu trên trang web bằng Google Forms?

**Câu 2:**Làm thế nào để nhúng biểu mẫu Google Forms vào trang web?

**Câu 3:**Làm thế nào để xem dữ liệu thống kê phản hồi từ biểu mẫu Google Forms?

**ĐỀ MINH HỌA**

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THPT HOÀNG VĂN THỤ**  **TỔ VẬT LÝ - TIN HỌC** | **ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ II**  **Môn: Tin học**  **Thời gian: 45’** |

**PHẦN I.** **Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn.**

**Câu 1:** Phần nào của trang web chứa thông tin về thương hiệu, bản quyền và liên kết mạng xã hội?

A. Phần đầu trang B. Phần thân trang C. Phần chân trang D. Phần thông báo

**Câu 2:**Phần nào của trang web có vai trò như trang bìa thu gọn của cuốn sách?

A. Phần thân trang B. Phần đầu trang C. Phần chân trang D. Phần thông báo

**Câu 3:** Để bắt đầu xây dựng trang web, bước đầu tiên cần thực hiện là gì?

A. Thiết kế giao diện B. Định hình ý tưởng C. Lựa chọn phần mềm D. Chuẩn bị tư liệu

**Câu 4:** Cái gì thường được sử dụng để xác định địa chỉ truy cập của trang web?

A. IP Address B. URL C. Favicon D. Domain Nam

**Câu 5:** Tùy chọn nào không có trong phần chọn kích thước phần đầu trang Google Sites?

A. Bìa B. Biểu ngữ lớn C. Biểu ngữ D. Tiêu đề nhỏ

**Câu 6:** Để thiết lập tiêu đề trang trên Google Sites, bạn cần sử dụng dòng nào trong giao diện tạo phần đầu trang?

A. Dòng Nhập tên trang web B. Dòng Tiêu đề trang

C. Dòng Thay đổi hình ảnh D. Dòng Trang web không có tiêu đề

**Câu 7:**Khi thiết lập phần đầu trang, bạn có thể làm gì với hình ảnh nền?

A. Thay đổi hình ảnh nền B. Xóa hoàn toàn hình ảnh nền

C. Thay đổi kích thước của hình ảnh nền D. Thay đổi màu sắc của hình ảnh nền

**Câu 8:** Để xuất bản trang web trên Google Sites, bước nào là cần thiết?

A. Xem trước và chỉnh sửa B. Đăng nhập vào tài khoản Google

C. Chọn mẫu cho trang web D. Nhập tên trang web

**Câu 9:**Khi muốn nhúng Google Maps vào trang web, ta có thể chọn lệnh nào?

A. Hình ảnh B. Nhúng C. Bản đồ D. Drive

**Câu 10:**Lệnh nào trong bảng chọn Chèn được sử dụng để chèn thông tin từ Google Drive?

A. Hộp văn bản B. Hình ảnh C. Drive D. Nhúng

**Câu 11:**Trong giao diện tạo phần thân trang web, bảng chọn nào được sử dụng để chèn các đối tượng như hộp văn bản, hình ảnh, và nhúng?

A. Chèn B. Trang C. Giao diện D. Cấu trúc

**Câu 12:**Lệnh "Nhúng" trong bảng chọn Chèn có chức năng gì?

A. Chèn văn bản từ Google Drive B. Chèn hình ảnh từ máy tính

C. Chèn dữ liệu từ các ứng dụng Internet khác D. Chèn liên kết đến các trang web khác

**Câu 13:** Trang con là:

 A. Trang chủ của một website B. Trang web mở từ bảng chọn của trang chủ

C. Một phần của trang chủ D. Trang web không liên kết với trang chủ

**Câu 14:** Thanh điều hướng thường chứa:

A. Nội dung chính của trang web B. Liên kết đến các trang con

C. Hình ảnh và video D. Chỉ dẫn về cách sử dụng trang web

**Câu 15:** Để không làm mất cân đối trang web khi trình bày văn bản đầy đủ, ta nên:

A. Sử dụng ít văn bản hơn B. Chia thành các trang độc lập và sử dụng liên kết

C. Sử dụng phông chữ nhỏ hơn D. Chỉ hiển thị tóm tắt ngắn gọn

**Câu 16:**Lệnh nào trong Google Forms cho phép thêm các câu hỏi mới vào biểu mẫu?

A. Tạo câu hỏi mới B. Thêm trang mới C. Thêm tiêu đề D. Tạo phần mới

**Câu 17:**Google Forms cho phép tạo loại câu hỏi nào sau đây?

A. Hộp kiểm B. Hộp văn bản dài C. Hộp văn bản ngắn D. Cả 3 đều đúng

**Câu 18:**Để tùy chỉnh giao diện biểu mẫu trong Google Forms, bạn có thể làm gì?

A. Thay đổi màu sắc B. Thêm hình nền C. Chọn kiểu phông chữ D. Tất cả đều đúng

**Câu 19:**Tính năng nào Google Forms cho phép thu thập thông tin phản hồi chi tiết hơn?

A. Câu hỏi trắc nghiệm B. Câu hỏi hộp văn bản dài

C. Câu hỏi lưới lựa chọn D. Câu hỏi thả xuống

**Câu 20:**Google Forms tự động tổng hợp dữ liệu phản hồi và hiển thị dưới dạng nào?

A. Biểu đồ B. Bảng C. Danh sách D. Cả 3 đều đúng

**PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai.**

**Câu 1:** Đánh giá các câu sau về các phần của trang web. Đánh dấu Đúng (D) hoặc Sai (S).

a) Phần đầu trang (header) thường chứa thông tin như hình nền, logo, tên trang, và thanh điều hướng, và có vai trò giống như trang bìa thu gọn của cuốn sách.

b) Phần thân trang (body) chỉ chứa thông tin về thương hiệu và bản quyền.

c) Phần chân trang (footer) có thể bao gồm thông tin về thương hiệu, bản quyền, bảo mật, và liên kết tới các trang mạng xã hội.

d) Favicon thường là bản thu gọn của logo trang và hiển thị trên tiêu đề của tab trình duyệt.

**Câu 2:**Hãy xác định đúng hoặc sai cho các phát biểu sau:

a) Nhóm lệnh đầu tiên trong bảng chọn Chèn bao gồm Hộp văn bản, Hình ảnh, Drive, và Nhúng.

b) Để thiết lập phần thân trang với cấu trúc hai khối, cần chọn biểu tượng trong nhóm Thành phần nội dung của bảng chọn Chèn.

c) Nhóm lệnh thứ ba trong bảng chọn Chèn không chứa lệnh để chèn video từ YouTube.

d) Có thể chỉnh sửa kích thước và di chuyển các đối tượng trên trang web bằng cách chọn khối và kéo thả chuột.

**PHẦN III. Câu trả lời ngắn**. **Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 3**

**Câu 1:** Ba phần chính trong giao diện đầu tiên của Google Sites là gì?

**Câu 2:**Làm thế nào để nhúng biểu mẫu Google Forms vào trang web?

|  |  |
| --- | --- |
|  | Hoàng Mai, ngày 12 tháng 4 năm 2025  TỔ TRƯỞNG  **Phan Trọng Dũng** |

**ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP MÔN THÊ DỤC**

1- Kỹ thuật đập cầu . Yêu cầu: Đập được 2/5 quả đúng kỹ thuật là Đạt.

2. Kỹ thuật phòng thủ thấp gần . Yêu cầu: phòng thủ được 2/5 quả thấp gần qua lưới là Đạt

**ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP MÔN QUỐC PHÒNG AN NINH**

**Bài 8:** Vận dụng các tư thế, động tác cơ bản khi vận động trong chiến đấu.

**Bài 9:** Chạy vũ trang.